

Số: 26/2011/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 08 tháng 9 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung, điều chỉnh Quy định cấp Giấy phép xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ ban hành kèm theo Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định cấp Giấy phép xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 94/TTr-SXD ngày 31 tháng 8 năm 2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Quy định cấp Giấy phép xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố Cần Thơ ban hành kèm theo Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ như sau:

**1.** Điều chỉnh Điểm c Khoản 1 Điều 14:

c) Những công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị và ở những vị trí quan trọng (trừ nhà ở riêng lẻ), có yêu cầu cao về mỹ quan do Ủy ban nhân dân thành phố quy định (kèm danh mục tại Phụ lục số 1).

**2.** Thay thế Phụ lục số 1: danh mục các tuyến đường ủy quyền cho Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng công trình tiếp giáp mặt đường.

*(Đính kèm phụ lục)*

**Điều 2.**

**1.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất 05 ngày kể từ ngày ký.

**2.** Giao Sở Xây dựng hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn, các đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ỦY QUYỀN CHO SỞ XÂY DỰNG**  
**CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TIẾP GIÁP MẶT ĐƯỜNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2011*  
*của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

| STT | Tên đường                      | Địa điểm                                                 | Giới hạn tuyến                                                                                    | Lộ giới                                                                                  |
|-----|--------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Đại lộ Hòa Bình                | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 40m                                                                                      |
| 2   | 30 Tháng 4                     | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 40m                                                                                      |
| 3   | Lý Tự Trọng                    | Quận Ninh Kiều                                           | - Trần Hưng Đạo - Công viên Lưu Hữu Phước - Hòa Bình - hết công viên Lưu Hữu Phước                | 30m<br>23m                                                                               |
| 4   | Phan Văn Trị                   |                                                          |                                                                                                   | 23m                                                                                      |
| 5   | Châu Văn Liêm - Nguyễn An Ninh | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 40m                                                                                      |
| 6   | Võ Văn Tần - Nguyễn Thái Học   | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 35m                                                                                      |
| 7   | Trần Phú                       | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 40m                                                                                      |
| 8   | Hùng Vương                     | Quận Ninh Kiều                                           | - Ngã tư Bến xe - Đinh Tiên Hoàng<br>- Đinh Tiên Hoàng - cầu Nhị Kiều                             | 42,7m<br>30m                                                                             |
| 9   | Trần Hưng Đạo                  | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 30m                                                                                      |
| 10  | Đường 3 Tháng 2                | Quận Ninh Kiều                                           | Suốt tuyến                                                                                        | 40m                                                                                      |
| 11  | Cách Mạng Tháng 8              | Quận Ninh Kiều<br>Quận Bình Thủy                         | Bến xe mới - Nguyễn Văn Cừ<br>Nguyễn Văn Cừ - cầu Bình Thủy                                       | Bên phải 26m; bên trái 12m<br>Bên phải 26m; bên trái 14m<br>(tính từ tim đường hiện hữu) |
| 12  | Xô Viết Nghệ Tĩnh              | Quận Ninh Kiều                                           | Đại lộ Hòa Bình - Hùng Vương                                                                      | 20m                                                                                      |
| 13  | Lê Hồng Phong                  | Quận Bình Thủy                                           | Suốt tuyến                                                                                        | Bên phải 13m; bên trái 27m<br>(tính từ tim đường hiện hữu)                               |
| 14  | Quang Trung                    | Quận Ninh Kiều<br>Quận Cái Răng                          | - Từ 30 Tháng 4 - Cầu Quang Trung<br>- Từ cầu Quang Trung đến vòng xoay đường dẫn vào cầu Cần Thơ | 40m<br>56m                                                                               |
| 15  | Mậu Thân                       | Quận Ninh Kiều                                           | - 30 Tháng 4 - Trần Hưng Đạo<br>- Trần Hưng Đạo - Nguyễn Văn Cừ                                   | 30m<br>40m                                                                               |
| 16  | Nguyễn Văn Cừ                  | - Quận Ninh Kiều<br>- Quận Ninh Kiều và huyện Phong Điền | - Đoạn từ CMT8 đến Mậu Thân - Võ Văn Kiệt<br>- Đoạn từ Mậu Thân - Võ Văn Kiệt đến cuối đường      | 40m<br>34m                                                                               |
| 17  | Hoàng Quốc Việt                | Quận Ninh Kiều                                           | Nguyễn Văn Linh (Lộ 91B) - Tỉnh lộ                                                                | 30m                                                                                      |

|    |                                          |                                  |                                                                           |                                     |
|----|------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
|    | (Cái Sơn - Hàng Bàng cũ)                 |                                  | 923                                                                       |                                     |
| 18 | Trần Văn Khéo                            | Quận Ninh Kiều                   | Suốt tuyến                                                                | 28m                                 |
| 19 | Lê Lợi                                   | Quận Ninh Kiều                   | Suốt tuyến                                                                | 40m                                 |
| 20 | Hai Bà Trưng                             | Quận Ninh Kiều                   | Suốt tuyến                                                                | 20m                                 |
| 21 | Ngô Quyền                                | Quận Ninh Kiều                   | Hai Bà Trưng - Mạc Đĩnh Chi                                               | 19m                                 |
| 22 | Nguyễn Trãi                              | Quận Ninh Kiều                   | Đại lộ Hòa Bình - CMT8                                                    | 21m                                 |
| 23 | Phan Đình Phùng                          | Quận Ninh Kiều                   | Đại lộ Hòa Bình - Nguyễn Thị Minh Khai                                    | 17,50m                              |
| 24 | Nguyễn Văn Linh (Lộ 91B cũ )             | Quận Ninh Kiều<br>Quận Bình Thủy | Từ đường Tầm Vu (Ninh Kiều) - cuối đường thuộc phường Phước Thới (Ô Môn). | 80m                                 |
| 25 | Tuyến Nam sông Hậu                       | Quận Cái Răng                    | Cầu Hưng Lợi - Cảng Cái Cui                                               | 80m                                 |
| 26 | Võ Văn Kiệt (Mậu Thân - Sân bay Cần Thơ) | Quận Ninh Kiều<br>Quận Bình Thủy | Nguyễn Văn Cừ - Sân bay Cần Thơ                                           | Theo quy hoạch xây dựng được duyệt. |